

半拼合固定轴环

不锈钢, 带延长螺纹孔

规格

类型

- **A型**: 延长螺纹, 径向
- **B型**: 延长螺纹, 轴向

不锈钢 AISI 316 LHC NI
烧结

DIN 912 槽头螺钉
AISI 304 不锈钢

信息

配合 GN 7062.1 半拼合式固定轴环的延长螺纹孔, 传感器支架 GN 7062.10 (参见页) 或其它元件, 如操控杆或可附着在主轴和轮轴上的凸轮。

可通过减小机槽高度, 伴以高紧固力, 安全简便得将其安装, 无需损伤主轴或轮轴表面。

对于尺寸 $d_1 = 30$ 到 36 的螺纹 d_3 设计采用通孔; 对于尺寸 $d_1 = 42$ 及以上的, 设计采用盲孔。

- 固定轴环类型列表 (参见页)

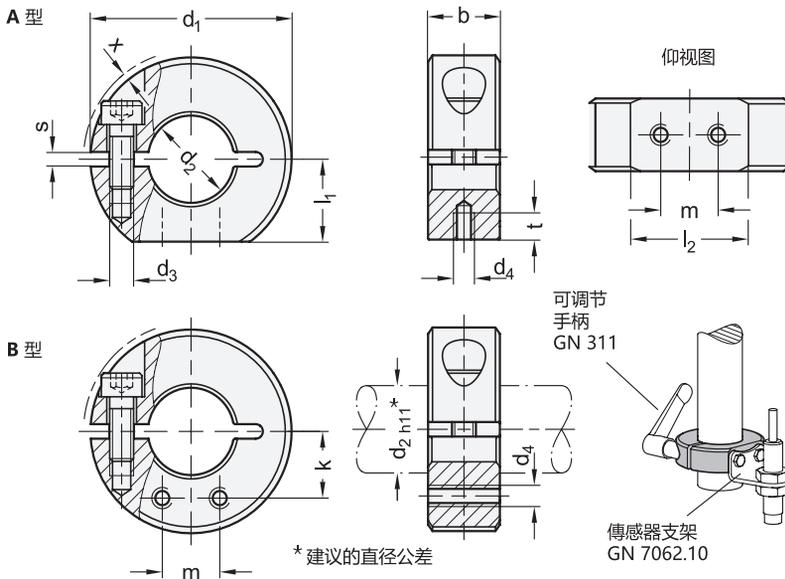
附件

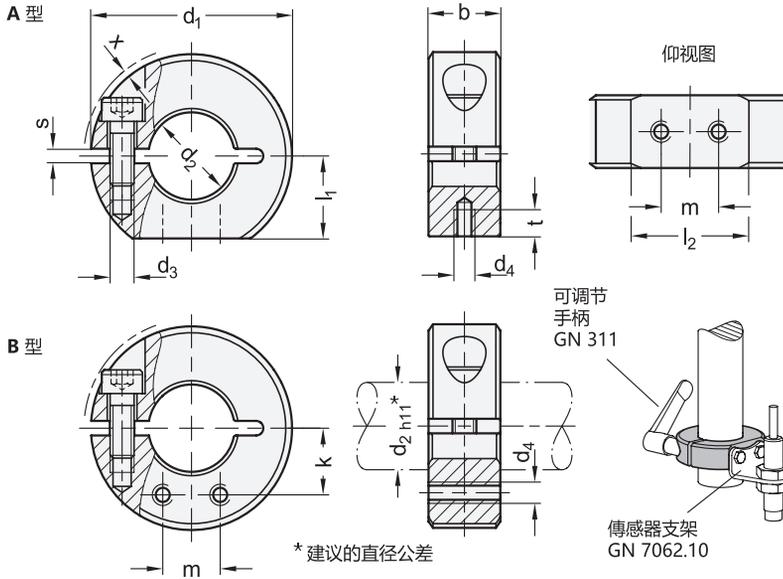
- 可调节手柄 GN 311 (参见页)
- 减震垫圈 GN 7062.30 (参见页)
- 传感器支架 GN 7062.10 (参见页)



技术信息

- ISO-基本公差 (参见页 A21)
- 不锈钢特性 (参见页 A26)





GN 7062.1

不锈钢

说明	d1	d2 H10 孔系列	b ±0.2	d3	d4	l1	l2	m	k 孔系列	s	t	x ≈ 盖帽螺纹最大突出高度	可调节手柄 d3	△
GN 7062.1-30-B12-NI-A	30	B12	11	M4	M3	13	15	8	-	2.1	4	0.7	GN 311-30-M4-12-SW	38
GN 7062.1-32-B14-NI-A	32	B14	11	M4	M3	14	15.5	8	-	2.1	4	0.7	GN 311-30-M4-12-SW	42
GN 7062.1-36-B15-NI-A	36	B15	13	M5	M4	15	19.9	10	-	2.1	5.5	1.4	GN 311-30-M5-13-SW	67
GN 7062.1-36-B16-NI-A	36	B16	13	M5	M4	15	19.9	10	-	2.1	5.5	1.4	GN 311-30-M5-13-SW	61
GN 7062.1-42-B18-NI-A	42	B18	15	M5	M4	17	24.7	12	-	3	5.5	0.6	GN 311-30-M5-15-SW	90
GN 7062.1-42-B20-NI-A	42	B20	15	M5	M4	17	24.7	12	-	3	5.5	0.6	GN 311-30-M5-15-SW	89
GN 7062.1-48-B22-NI-A	48	B22	15	M5	M4	20	26.5	12	-	3	5.5	0	GN 311-45-M5-16-SW	121
GN 7062.1-48-B25-NI-A	48	B25	15	M5	M4	20	26.5	12	-	3	5.5	0	GN 311-45-M5-16-SW	111
GN 7062.1-55-B28-NI-A	55	B28	15	M6	M5	22.5	31.6	18	-	3	7	0.5	GN 311-45-M6-18-SW	144
GN 7062.1-55-B30-NI-A	55	B30	15	M6	M5	22.5	31.6	18	-	3	7	0.5	GN 311-45-M6-18-SW	140
GN 7062.1-60-B32-NI-A	60	B32	15	M6	M5	25	33.2	18	-	4	7	0.4	GN 311-45-M6-19-SW	184
GN 7062.1-60-B35-NI-A	60	B35	15	M6	M5	25	33.2	18	-	4	7	0.4	GN 311-45-M6-19-SW	156
GN 7062.1-65-B40-NI-A	65	B40	15	M6	M5	27.5	34.6	18	-	4	7	0.5	GN 311-45-M6-20-SW	175
GN 7062.1-30-B12-NI-B	30	B12	11	M4	M3	-	-	8	9,7	2.1	-	0.7	GN 311-30-M4-12-SW	38
GN 7062.1-32-B14-NI-B	32	B14	11	M4	M3	-	-	8	10,8	2.1	-	0.7	GN 311-30-M4-12-SW	42
GN 7062.1-36-B15-NI-B	36	B15	13	M5	M4	-	-	10	11,7	2.1	-	1.4	GN 311-30-M5-13-SW	71
GN 7062.1-36-B16-NI-B	36	B16	13	M5	M4	-	-	10	12	2.1	-	1.4	GN 311-30-M5-13-SW	63
GN 7062.1-42-B18-NI-B	42	B18	15	M5	M4	-	-	12	13,7	3	-	0.6	GN 311-30-M5-15-SW	99
GN 7062.1-42-B20-NI-B	42	B20	15	M5	M4	-	-	12	14,3	3	-	0.6	GN 311-30-M5-15-SW	94
GN 7062.1-48-B22-NI-B	48	B22	15	M5	M4	-	-	12	16,4	3	-	0	GN 311-45-M5-16-SW	128
GN 7062.1-48-B25-NI-B	48	B25	15	M5	M4	-	-	12	17,2	3	-	0	GN 311-45-M5-16-SW	116
GN 7062.1-55-B28-NI-B	55	B28	15	M6	M5	-	-	18	18,7	3	-	0.5	GN 311-45-M6-18-SW	158
GN 7062.1-55-B30-NI-B	55	B30	15	M6	M5	-	-	18	19,3	3	-	0.5	GN 311-45-M6-18-SW	148
GN 7062.1-60-B32-NI-B	60	B32	15	M6	M5	-	-	18	21,2	4	-	0.4	GN 311-45-M6-19-SW	193
GN 7062.1-60-B35-NI-B	60	B35	15	M6	M5	-	-	18	22	4	-	0.4	GN 311-45-M6-19-SW	164
GN 7062.1-65-B40-NI-B	65	B40	15	M6	M5	-	-	18	24,7	4	-	0.5	GN 311-45-M6-20-SW	184

